

Số: 2234/KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 5 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm năm 2018 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện Quyết định số 2651/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch phòng, chống mại dâm giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; Công văn số 40/PCTNXH-KHTC ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội về việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ công tác và kinh phí sự nghiệp về phòng, chống tệ nạn xã hội năm 2018;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm năm 2018 trên địa bàn thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm và sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn mại dâm gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

2. Đưa hoạt động phối hợp giữa các sở, ngành chức năng, các tổ chức chính trị - xã hội từ thành phố đến cơ sở trong triển khai thực hiện công tác phòng, chống mại dâm đi vào chiều sâu và ngày càng hiệu quả; tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa các chương trình an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững với các mô hình thí điểm hỗ trợ người bán dâm hiện có trên địa bàn.

3. Tăng cường công tác quản lý đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm, tệ nạn xã hội, các đối tượng liên quan đến hoạt động mại dâm trên địa bàn, có sự phân công trách nhiệm trong theo dõi, xử lý của các cơ quan chức năng từ thành phố đến quận, huyện, phường, xã, thị trấn. Kiên quyết xử lý đối với các hành vi chứa mại dâm, môi giới, bảo kê và các hành vi biến tướng, trái hình khiêu dâm, kích dục, vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm. Xác định, đấu tranh và chuyển hóa các khu vực phát sinh tệ nạn mại dâm nơi công cộng và giữ vững các địa bàn đã được chuyển hóa.

4. Kế hoạch phải được triển khai đồng bộ, hiệu quả, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ngành, cơ quan, đơn vị và phù hợp với đặc điểm tình hình của từng địa phương; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo.

II. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao nhận thức về phòng, chống mại dâm cho các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn thành phố, trong đó chú trọng các hoạt động truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, tập trung ở các khu vực có đông người dân nhập cư, địa bàn có nhiều cơ sở kinh doanh dịch vụ giải trí, khu chế xuất, khu công nghiệp, các trường cao đẳng, đại học,... để hạn chế phát sinh mới số tụ điểm và người tham gia tệ nạn mại dâm.

2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phòng, chống mại dâm thông qua các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng và mạng xã hội; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, ký sự, bài viết, phim tư liệu... và tăng thời lượng phát sóng, đưa tin với khung giờ phù hợp để cung cấp thông tin cho người dân trên địa bàn về tình hình tệ nạn mại dâm, lây nhiễm HIV/AIDS, trong đó có quan tâm đầu tư các nội dung tuyên truyền liên quan đến người lao động nhập cư để phòng tránh bị lôi kéo, sa ngã vào tệ nạn mại dâm và các tệ nạn xã hội khác.

3. Rà soát, đánh giá năng lực, hiệu quả hoạt động của báo cáo viên, tuyên truyền viên, lực lượng chuyên trách phòng, chống tệ nạn xã hội của quận, huyện, phường, xã, thị trấn và Đội công tác xã hội tình nguyện để xây dựng chương trình, nội dung tập huấn phù hợp với từng nhóm đối tượng, cung cấp kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, hướng dẫn cộng đồng về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

4. Tập trung thực hiện các giải pháp hỗ trợ nhóm người có nguy cơ cao, người không có việc làm ổn định, người bán dâm hoàn lương có nhu cầu tìm kiếm việc làm, ổn định cuộc sống thông qua các chương trình an sinh xã hội, chương trình phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương như: chương trình đào tạo nghề, giải quyết việc làm, chương trình giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ vay vốn... phù hợp với từng đối tượng.

5. Tiếp tục củng cố và nâng chất hiệu quả hoạt động của các mô hình “Tăng cường khả năng tiếp cận với các dịch vụ xã hội của nhóm người bán dâm”; “Hỗ trợ, can thiệp giảm hại đối với nữ lao động đang làm việc tại cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện” và mô hình “Hỗ trợ nhằm đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm”. Tiếp tục thực hiện chương trình cấp phát bao cao su tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ và cơ sở lưu trú như khách sạn, nhà nghỉ...

6. Thiết lập hệ thống thông tin quản lý đối với các địa bàn, đối tượng liên quan đến hoạt động mại dâm, các doanh nghiệp, cơ sở, các địa chỉ thường xuyên đăng ký, kinh doanh các loại hình dịch vụ dễ bị lợi dụng hoạt động mại dâm, sử dụng tình dục làm phương thức kinh doanh, gây bức xúc trong dư luận và người dân tại địa bàn dân cư. Tập trung thực hiện các giải pháp chuyển hóa địa bàn trọng điểm, đấu tranh triệt xóa các tụ điểm, tuyến đường, khu vực phát sinh tệ nạn mại dâm nơi công cộng; kiểm tra và xử lý kiên quyết đối với các cơ sở hoạt động mại dâm, sử dụng tình dục làm phương thức kinh doanh.

7. Tổ chức nắm tình hình, kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm minh các loại tội phạm mại dâm, đặc biệt là đối với các vụ án liên quan đến trẻ em bị bóc lột tình dục, trẻ em bán dâm, buôn bán trẻ em vì mục đích mại dâm; thực hiện các biện pháp bảo vệ nạn nhân trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mua bán người vì mục đích mại dâm, nhất là đối với nạn nhân là trẻ em.

8. Củng cố hoạt động của các Đoàn, Đội, Tổ Kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của các thành viên tham gia kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội với nội dung phù hợp.

9. Tiếp tục kiến nghị với các cơ quan Trung ương sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về phòng, chống mại dâm không còn phù hợp; đồng thời nghiên cứu ban hành các quy định mới nhằm tăng cường quản lý hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn xã hội.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân các quận, huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và phổ biến pháp luật về phòng, chống mại dâm bằng nhiều hình thức và nội dung phong phú, phù hợp với từng đối tượng nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng xã hội, tập trung vào các đối tượng có nguy cơ cao dễ sa vào tệ nạn mại dâm.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện rà soát, lập danh sách các địa bàn, tụ điểm liên quan đến hoạt động mại dâm nơi công cộng, các doanh nghiệp, cơ sở, các địa chỉ thường xuyên đăng ký, kinh doanh các loại hình dịch vụ dễ bị lợi dụng hoạt động mại dâm để xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, kiểm tra, đôn đốc và hỗ trợ địa phương trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm, chuyển hóa địa bàn trọng điểm.

- Chỉ đạo Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội rà soát, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội quận, huyện tập trung đấu tranh, chuyển hóa thành công từ 06 đến 08 tụ điểm, tuyến đường phát sinh tệ nạn mại dâm nơi công cộng.

- Chỉ đạo Đoàn 2 Kiểm tra Liên ngành Văn hóa - Xã hội kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn thành phố trong việc chấp hành pháp luật về phòng, chống mại dâm, trong đó tập trung kiểm tra các cơ sở kinh doanh nhà hàng, quán ăn, karaoke để phát sinh tệ nạn xã hội; xử lý kiên quyết đối với các cơ sở vi phạm pháp luật, tổ chức mại dâm, biến tướng trái hình hoạt động khiêu dâm, kích dục.

- Chỉ đạo Trưởng Đoàn 2 Kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội thành phố tổ chức đánh giá, kiểm điểm trách nhiệm của các thành viên tham gia Đoàn, làm rõ các vấn đề khó khăn trong quá trình thực thi nhiệm vụ và đề xuất phương hướng công tác trong thời gian tới để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Đoàn, báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, Sở Y tế và các đơn vị liên quan củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các mô hình thí điểm hiện có tại địa phương (mô hình “Tăng cường khả năng tiếp cận với các dịch vụ xã hội của nhóm người bán dâm”; “Hỗ trợ, can thiệp giảm hại đối với nữ lao động đang làm việc tại cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện” trên địa bàn phường Phạm Ngũ Lão - quận 1 và mô hình “Hỗ trợ nhằm đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm” tại phường Bình Trị Đông B - quận Bình Tân).

- Xây dựng chương trình, nội dung và tổ chức tập huấn, cung cấp kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, hướng dẫn cộng đồng về phòng, chống tệ nạn mại dâm phù hợp cho báo cáo viên, tuyên truyền viên, lực lượng chuyên trách phòng, chống tệ nạn xã hội của quận, huyện, phường, xã, thị trấn và các Đội công tác xã hội tình nguyện.

2. Công an thành phố:

- Tăng cường các biện pháp nghiệp vụ để nắm tình hình nhằm phát hiện, ngăn chặn tội phạm liên quan đến mại dâm từ cấp cơ sở; điều tra, triệt xóa các tổ chức phạm tội liên quan đến mại dâm, tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm tại các địa bàn trọng điểm và thực hiện các biện pháp bảo vệ nạn nhân bị mua bán.

- Chỉ đạo các Phòng nghiệp vụ trực thuộc Công an thành phố tăng cường phối hợp với Công an các quận, huyện trong công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ địa bàn, tập trung đấu tranh chuyển hóa địa bàn trọng điểm phát sinh tệ nạn mại dâm, xử lý dứt điểm tình trạng người bán dâm hoạt động công khai

tại nơi công cộng; đồng thời kiểm tra, xử lý không để xảy ra tệ nạn mại dâm và các hành vi sử dụng việc khiêu dâm, kích dục để kinh doanh.

- Phối hợp với các Sở - ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố các giải pháp tăng cường công tác kiểm tra, xử lý của ngành Công an đối với hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn xã hội để tập trung chỉ đạo thực hiện.

- Phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân thành phố làm rõ các điều kiện cần thiết để tiến hành khởi tố hình sự đối với hành vi tổ chức các hoạt động khiêu dâm, kích dục tại các cơ sở kinh doanh, có ý kiến tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố để chỉ đạo quyết liệt đối với các địa phương.

3. Bộ đội Biên phòng thành phố:

Phối hợp với các lực lượng chức năng tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, quản lý chặt chẽ địa bàn biên giới, vùng biển, đặc biệt khu vực cửa khẩu, cảng biển để kịp thời ngăn chặn hoạt động mại dâm, tội phạm mua bán người qua biên giới nhằm mục đích mại dâm.

4. Sở Văn hóa và Thể thao:

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền phòng, chống mại dâm ở cơ sở thông qua các thiết chế văn hóa; tổ chức nhiều loại hình sinh hoạt văn hóa lành mạnh cho người dân nhằm góp phần đẩy lùi tệ nạn xã hội; đồng thời gắn việc thực hiện “Xây dựng phường, xã, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm” với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Thường xuyên tuyên truyền các quy định pháp luật về phòng, chống mại dâm, tệ nạn xã hội đến chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ trên các lĩnh vực văn hóa, xã hội để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đối với nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra liên ngành và thanh tra chuyên ngành trên các địa bàn trọng điểm, nhạy cảm, phức tạp. Tập trung kiểm tra, quản lý chặt chẽ các loại hình kinh doanh dịch vụ thuộc ngành văn hóa, thể thao quản lý; ngăn chặn và xử lý kịp thời việc lợi dụng kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao để tổ chức hành vi mại dâm, khiêu dâm, kích dục, tàng trữ và lưu hành các loại văn hóa phẩm có nội dung độc hại, đồi trụy.

- Chỉ đạo Trưởng Đoàn 1 Kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội thành phố tổ chức đánh giá, kiểm điểm trách nhiệm của các thành viên tham gia Đoàn, làm rõ các vấn đề khó khăn trong quá trình thực thi nhiệm vụ và đề xuất phương hướng công tác trong thời gian tới để nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Đoàn, báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân thành phố. Đồng thời tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng lực lượng Thanh tra chuyên ngành Văn hóa và Thể thao, lực lượng Kiểm tra Liên ngành Văn hóa - Xã hội từ thành phố đến quận, huyện, phường, xã, thị trấn.

- Chủ động phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan xây dựng bộ tài liệu tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ công tác quản lý, kiểm tra, xử lý các hoạt động vi phạm liên quan đến lĩnh vực văn hóa, phòng, chống tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn mại dâm nói riêng cho lực lượng kiểm tra liên ngành các cấp.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở - ngành liên quan và các quận, huyện đánh giá tình hình hoạt động của các cơ sở có dấu hiệu hoạt động khiêu dâm, kích dục mà báo chí đã đưa tin, công tác quản lý địa bàn, hoạt động kiểm tra, xử lý đối với các cơ sở này của các cơ quan chức năng từ thành phố đến cấp cơ sở, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, trên cơ sở đó, tham mưu đề xuất nội dung cho Thường trực Thành ủy chỉ đạo đối với các cấp ủy Đảng, nội dung cho Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ngành, quận, huyện tăng cường công tác quản lý đối với lĩnh vực này; đồng thời tiếp tục tham mưu nội dung kiến nghị đối với các Bộ - ngành Trung ương trình Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tham mưu thành lập Tổ công tác thành phố kiểm tra điều kiện hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn quận 1, quận 5; tiến hành kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, các vấn đề cần lưu ý, kinh nghiệm trong quá trình kiểm tra, nội dung kiến nghị đề xuất (nếu có) để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo triển khai nhân rộng tại các quận, huyện.

- Đẩy nhanh tiến độ tham mưu quy hoạch ngành nghề kinh doanh karaoke, vũ trường trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030.

5. Sở Thông tin và Truyền thông:

Hướng dẫn các cơ quan báo, đài của thành phố thực hiện tuyên truyền về Kế hoạch này và công tác phòng, chống mại dâm; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, ký sự, bài viết, phim tư liệu... và tăng thời lượng phát sóng, đưa tin với khung giờ phù hợp để cung cấp thông tin cho người dân trên địa bàn về tình hình tệ nạn mại dâm, lây nhiễm HIV/AIDS, trong đó có quan tâm đầu tư các nội dung tuyên truyền liên quan đến công nhân các khu chế xuất, khu công nghiệp, người lao động nhập cư để phòng tránh bị lôi kéo, sa ngã vào tệ nạn mại dâm và các tệ nạn xã hội khác.

6. Sở Tư pháp:

- Rà soát, nghiên cứu, tham mưu cho lãnh đạo thành phố ban hành các quy định mới của địa phương nhằm tăng cường quản lý hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn xã hội.

- Phối hợp các sở, ngành, quận, huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm trên địa bàn thành phố.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Lồng ghép tuyên truyền về phòng, chống tệ nạn mại dâm, ma túy, HIV/AIDS và mua bán người trong học đường gắn với nội dung giáo dục công dân, giáo dục giới tính, chăm sóc sức khỏe sinh sản và các hoạt động ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt ngoại khóa, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu bằng nhiều hình thức, nội dung và phương pháp thật phong phú, phù hợp lứa tuổi và bậc học.

- Tăng cường biện pháp kiểm tra, quản lý để kịp thời ngăn chặn tệ nạn mại dâm, ma túy xâm nhập vào trường học, học sinh, sinh viên, đặc biệt những trường học tại các địa bàn phức tạp dễ xảy ra việc dụ dỗ, lôi kéo học sinh, sinh viên.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Cung cấp đầy đủ danh sách các cơ sở đăng ký kinh doanh loại hình nhà hàng, quán ăn, karaoke để phát sinh tệ nạn mại dâm, gửi cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các quận, huyện để thống kê, tổng hợp nắm chắc số lượng các cơ sở kinh doanh trên địa bàn.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày cấp đăng ký cho doanh nghiệp, chi nhánh, địa điểm kinh doanh các loại hình dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi thông tin đến các sở, ngành quản lý chuyên ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện nơi doanh nghiệp đăng ký trụ sở để thực hiện công tác quản lý nhà nước sau đăng ký thành lập theo thẩm quyền, phạm vi, địa bàn phụ trách theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Việc gửi thông tin doanh nghiệp giữa các cơ quan thông qua thư điện tử (địa chỉ email của các cơ quan).

- Rà soát kỹ các quy định pháp luật, chủ động phối hợp với Cục Thuế thành phố và các đơn vị liên quan tham mưu đề xuất hoặc tổ chức thực hiện ngay các giải pháp nhằm khắc phục các thiếu sót, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra đối với việc cấp, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; các biện pháp hậu kiểm nhằm hạn chế việc đăng ký kinh doanh nhưng không hoạt động hoặc hoạt động không đúng nội dung đăng ký.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp tham mưu văn bản gửi các Bộ - ngành Trung ương để báo cáo tình hình, phân tích các khó khăn, vướng mắc của thành phố và kiến nghị điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi các quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh nhằm hạn chế phát sinh tràn lan các cơ sở kinh doanh các loại hình dịch vụ dễ

phát sinh tệ nạn xã hội, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực này.

- Phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện phối hợp xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện theo đúng quy định tại Điều 16 Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh sau đăng ký thành lập ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố.

9. Sở Công Thương:

Tăng cường quản lý, kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm và các hoạt động kinh doanh biến tướng, trá hình mại dâm, mua bán sản phẩm hàng hóa không có hóa đơn chứng từ tại cơ sở và các hoạt động kinh doanh khuyến mại phải đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

10. Sở Tài chính:

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ khả năng thực hiện của các ngành chức năng và từng địa phương cân đối ngân sách, trình Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện kế hoạch theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước trong công tác phòng, chống mại dâm.

11. Sở Nội vụ:

Trên cơ sở đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu, đề xuất về chế độ chính sách cho lực lượng cán bộ chuyên trách làm công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn thành phố.

12. Sở Y tế:

- Tham mưu quy hoạch ngành nghề dịch vụ xông hơi, xoa bóp trên địa bàn thành phố; tổ chức thực hiện các giải pháp quản lý, kiểm tra, xử lý hiệu quả đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện hành nghề massage, xông hơi xoa bóp, y học cổ truyền, day ấn huyệt nhằm phòng ngừa, ngăn chặn, kéo giảm tình trạng biến tướng, trá hình tệ nạn mại dâm, khiêu dâm, kích dục tại các loại hình kinh doanh nêu trên.

- Chỉ đạo các đơn vị phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội cùng cấp tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm về hành vi không thực hiện việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ đối với nhân viên, tiếp viên làm việc tại cơ sở.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và triển khai thí điểm mô hình “Tăng cường khả năng tiếp cận, tập hợp cho các nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, câu lạc bộ của người bán dâm trong việc tiếp cận truyền thông và hỗ trợ giảm hại, phòng chống bạo lực giới”, tạo điều kiện cho người bán dâm được tiếp cận các dịch vụ can thiệp dự phòng, khám và điều trị HIV/AIDS, các bệnh lây truyền qua đường tình dục; chương trình dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ.

13. Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục và phổ biến pháp luật về phòng, chống mại dâm đi vào từng nhóm đối tượng, địa bàn, khu phố, tổ dân phố nhằm nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân, trong đó tập trung các hoạt động truyền thông hướng đến thay đổi hành vi của người bán dâm; đồng thời đẩy mạnh việc xây dựng đời sống văn hóa, gia đình văn hóa gắn với công tác xây dựng phường, xã, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm.

- Nâng cao trách nhiệm, hiệu lực quản lý nhà nước trong phòng, chống mại dâm, xác định rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương. Tiến hành kiểm điểm trách nhiệm đối với người đứng đầu địa phương (kể cả trách nhiệm của cán bộ công an và cán bộ phụ trách lĩnh vực) để xảy ra tệ nạn mại dâm kéo dài trên địa bàn quản lý mà không có biện pháp xử lý triệt để, phòng ngừa việc bảo kê, bao che, dung túng cho các hành vi vi phạm của các cơ sở kinh doanh dịch vụ; kịp thời xử lý các sai phạm của cán bộ nếu có; đưa kết quả công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm vào chương trình, nghị quyết của Đảng, chính quyền để làm tiêu chí xét thi đua, đánh giá hàng năm của tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ có dấu hiệu biến tướng, trái hình, tổ chức hoạt động khiêu dâm, kích dục, mại dâm, sử dụng ma túy...; kiên quyết giữ vững, không để phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn quản lý.

- Tiếp tục phát huy, vận dụng các cách làm hay, giải pháp phù hợp, hiệu quả của các địa phương như: thông báo các hành vi vi phạm và vận động chủ nhà không tiếp tục cho thuê mặt bằng đối với các loại hình kinh doanh dễ bị lợi dụng phát sinh tệ nạn xã hội; củng cố lực lượng chốt chặn thường xuyên... để ngăn chặn các hoạt động tệ nạn xã hội diễn ra công khai tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn. Kiện toàn Đội, Tổ Kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động.

- Duy trì thực hiện ký bản cam kết của chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ đối với Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về việc không để tệ nạn mại dâm, khiêu dâm, kích dục xảy ra tại cơ sở kinh doanh do mình quản lý.

- Chỉ đạo lực lượng Công an thường xuyên rà soát, đánh giá thực trạng tình hình tệ nạn mại dâm trên địa bàn để kịp thời đề ra giải pháp kiểm tra, xử lý; tăng cường đấu tranh với các loại tội phạm liên quan đến mại dâm, triệt xóa các tụ điểm, khu vực, tuyến đường phát sinh tệ nạn mại dâm nơi công cộng và đường dây tổ chức hoạt động mại dâm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ.

- Triển khai các mô hình can thiệp, giảm hại, tập trung vào các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người có nguy cơ cao và người bán dâm được tiếp cận các dịch vụ can thiệp, phòng ngừa các bệnh lây truyền qua đường tình dục, HIV/AIDS, chương trình chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ, tư vấn pháp lý, tâm lý... đồng thời lồng ghép vào các chương trình an sinh xã hội tại địa phương như: hỗ trợ vay vốn, đào tạo nghề, giải quyết việc làm nhằm giúp cho các đối tượng được an tâm, ổn định cuộc sống.

14. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố và Tòa án nhân dân thành phố:

Phối hợp chặt chẽ với Công an thành phố trong chỉ đạo, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án mại dâm. Nhanh chóng đưa ra xét xử các vụ án về tội phạm mại dâm có tổ chức; xét xử nghiêm khắc đối với các vụ án liên quan đến trẻ em bị bóc lột tình dục, trẻ em bán dâm, buôn bán trẻ em vì mục đích mại dâm để tạo lòng tin cho nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn mại dâm.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố:

- Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện tổ chức thực hiện phong trào xây dựng, phường, xã, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm, phát động phong trào toàn dân lên án, phát hiện, tố giác tội phạm mại dâm một cách hiệu quả.

- Tuyên truyền, giáo dục các tổ chức, cá nhân nghiêm chỉnh chấp hành tốt các quy định pháp luật về phòng, chống mại dâm. Tăng cường giám sát hoạt động phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống mại dâm của cơ quan quản lý nhà nước.

16. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố:

- Tăng cường các hoạt động truyền thông phòng, chống mại dâm cho hội viên, phụ nữ, nhất là số phụ nữ đang làm việc trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ, nữ công nhân sinh sống tại các nhà trọ, phụ nữ nhập cư có hoàn cảnh khó khăn và người lao động có nguy cơ cao dễ sa vào tệ nạn mại dâm.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng thí điểm mô hình “Cung cấp dịch vụ hỗ trợ cho người bán dâm tại cộng đồng”, tổ chức tư vấn pháp lý, tâm lý, chăm sóc sức khỏe, can thiệp dự phòng lây truyền HIV/AIDS, hỗ trợ vay vốn, học nghề, giới thiệu việc làm... qua đó, giúp các phụ nữ thay đổi công việc, ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng một cách bền vững.

17. Thành Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh:

Phát huy vai trò xung kích của đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên trong công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các tầng lớp thanh niên, tích cực tham gia phong trào đấu tranh phòng, chống, ngăn chặn tệ nạn mại dâm trong lứa tuổi thanh niên.

18. Hội Cựu chiến binh thành phố:

Vận động cán bộ, hội viên và nhân dân tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống mại dâm, phát hiện, tố giác những hiện tượng phát sinh tệ nạn mại dâm ở địa bàn khu dân cư và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc” trong giai đoạn mới, góp phần xây dựng gia đình văn hóa, khu phố, ấp văn hóa.

19. Liên đoàn Lao động thành phố:

Đẩy mạnh giáo dục, truyền thông một cách thường xuyên, liên tục trong đội ngũ nữ công nhân lao động, nam thanh niên làm việc xa gia đình nhằm phòng ngừa, ngăn chặn tệ nạn mại dâm, nhất là tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp gắn với việc thực hiện các chương trình an sinh xã hội của chính quyền địa phương; đồng thời vận động công nhân lao động chấp hành các quy định pháp luật của Nhà nước về phòng, chống mại dâm và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

20. Hội Nông dân thành phố:

Nâng cao chất lượng và nhân rộng các mô hình Câu lạc bộ nông dân nuôi dạy con tốt, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội có hiệu quả. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông và hỗ trợ, giúp đỡ về kinh nghiệm sản xuất, khoa học công nghệ, tạo điều kiện về các cơ chế, chính sách tiếp cận các nguồn vốn vay cho những người bán dâm hoàn lương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được chi từ nguồn kinh phí phòng, chống tệ nạn mại dâm cấp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2018.

- Các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân quận, huyện chủ động sử dụng kinh phí được giao để triển khai thực hiện công tác phòng, chống mại dâm năm 2018 theo Kế hoạch này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ngành, đoàn thể thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổ chức triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ (báo cáo quý trước ngày 15 tháng cuối quý, báo cáo năm trước ngày 15 tháng 12 hàng năm) gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (thông qua Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, số 153 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 17, quận Bình Thạnh).

2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch và định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội theo yêu cầu (trước ngày 20 của kỳ báo cáo)./.

Nơi nhận:

- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội;
- TTTU; TT HĐND/TP;
- TTUB: CT và các PCT;
- Văn phòng Thành ủy;
- Ban Văn hóa Xã hội - HĐND/TP;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể/TP;
- Các sở, ngành thành viên BCĐ 138/TP;
- Ủy ban nhân dân quận, huyện;
- VPUB: CPVP;
- Phòng VX, TH, NCPC;
- Lưu VT (VX-TC) 13



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu